

Số **1614** /LĐTBXH - KHTC
V/v chấn chỉnh công tác quản lý
dự án đầu tư xây dựng.

Hà Nội, ngày **27** tháng **4** năm 2018

Kính gửi: Chủ đầu tư các dự án do
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

Nhằm đảm bảo yêu cầu về chất lượng, hiệu quả công tác quản lý đầu tư xây dựng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có các Công văn số 401/LĐTBXH-KHTC và Công văn số 402/LĐTBXH-KHTC cùng ngày 24/01/2018 hướng dẫn Chủ đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư công năm 2018. Ngày 06/02/2018, Kiểm toán Nhà nước đã có Công văn số 143/TB-KTNN về việc thông báo kết quả kiểm toán Đoàn kiểm toán Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Vì vậy, trên cơ sở thông báo của Kiểm toán Nhà nước, kết quả thanh tra, kiểm tra hàng năm và thực tế công tác quản lý đầu tư xây dựng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị các chủ đầu tư dự án lưu ý thêm một số nội dung hay xảy ra sai sót nhằm phòng ngừa, chấn chỉnh, nâng cao chất lượng công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí, cụ thể như sau:

1. Một số vấn đề lưu ý đối với tất cả các dự án:

1.1. Việc tạm ứng và thanh toán vốn đầu tư

Việc thanh toán, tạm ứng và thu hồi tạm ứng vốn còn xảy ra một số sai sót như: Chậm thu hồi tạm ứng; vẫn còn trường hợp dự án đã được phê duyệt quyết toán nhưng chưa tất toán tài khoản, tồn đọng số dư tạm ứng; không chủ động giải ngân, thanh toán ngay từ đầu năm mà để dồn khối lượng vào cuối năm; thanh toán không hết nguồn vốn được giao nhưng không báo cáo kịp thời để điều chuyển vốn, dẫn đến bị thu hồi vốn... Vì vậy, Bộ yêu cầu các chủ đầu tư phải nghiêm túc chấp hành quy định về tạm ứng vốn, thanh toán khối lượng hoàn thành theo đúng quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, chú ý một số nội dung cụ thể sau:

- Chỉ được tạm ứng đúng hạn mức quy định và phải quản lý nhà thầu sử dụng nguồn vốn được tạm ứng đúng mục đích. Trường hợp nhà thầu không thực hiện theo tiến độ hợp đồng, không sử dụng hoặc sử dụng nguồn vốn tạm ứng không đúng mục đích, chủ đầu tư chịu trách nhiệm thu hồi hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền đã tạm ứng cho nhà thầu theo quy định. Việc thu hồi tạm ứng phải thực hiện ngay trong từng lần thanh toán khối lượng hoàn thành, phù hợp với các thỏa thuận trong hợp đồng. Đối với dự án có số dư tạm ứng lớn phải tích cực đẩy

nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu, thanh toán và thu hồi tạm ứng ngay trong năm 2018.

- Tích cực đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện các thủ tục để giải ngân, thanh toán ngay khi có khối lượng hoàn thành, đủ điều kiện thanh toán. Trường hợp dự án gặp khó khăn, chậm tiến độ, không thể giải ngân hết kế hoạch vốn được giao, chủ đầu tư phải báo cáo ngay về Bộ để kịp điều chuyển cho các dự án khác có nhu cầu (đặc biệt lưu ý đối với chi phí dự phòng của các dự án kết thúc đầu tư trong năm không sử dụng hết); trường hợp khả năng thực hiện cao hơn kế hoạch vốn đã giao thì chủ động đề nghị Bộ bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ. Các dự án chuyển tiếp và kết thúc đầu tư, đến 30/9/2018 phải phân đầu giải ngân đạt tối thiểu 80% kế hoạch.

- Các dự án đã kết thúc đầu tư trước năm 2015 còn số dư tạm ứng chưa thu hồi (chi tiết tại phụ lục kèm theo), chủ đầu tư rà soát lại số liệu và khẩn trương thực hiện thủ tục thu hồi hết số dư tạm ứng (nếu chưa thực hiện) và tất toán tài khoản dự án (nếu đã được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành) theo đúng quy định, báo cáo kết quả về Bộ trước ngày 30/6/2018.

1.2. Công tác lựa chọn nhà thầu

Trong công tác lựa chọn nhà thầu dễ xảy ra một số sai sót như: Chưa đăng thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu trên Báo đấu thầu; phê duyệt dự toán gói thầu sau thời điểm phê duyệt hồ sơ mời thầu; một số vật liệu chính trong hồ sơ mời thầu còn chung chung, chưa cụ thể về tiêu chí đánh giá; tiêu chuẩn đánh giá chưa phù hợp với quy mô và tính chất gói thầu...

Để không xảy ra các sai sót nêu trên, Bộ yêu cầu các chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục và các yêu cầu về lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của Luật Đấu thầu, nhất là quy định ở Mục I (quy định đối với Chủ đầu tư, bên mời thầu) tại Chi thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước, đảm bảo lựa chọn nhà thầu công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

1.3. Về công tác quản lý chất lượng công trình

Trong công tác quản lý chất lượng công trình còn có xảy ra một số sai sót như: Nhật ký thi công còn sơ sài, chưa phản ánh đầy đủ nội dung, diễn biến quá trình thi công; không có cập nhật đầy đủ tài liệu chứng minh xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật của vật tư, vật liệu xây dựng; chưa kịp thời xây dựng quy trình bảo trì công trình; nghiệm thu khối lượng hoàn thành chưa chính xác...

Vì vậy, các chủ đầu tư phải tăng cường hơn nữa công tác giám sát, quản lý chặt chẽ chất lượng công trình, kiên quyết không nghiệm thu những chi tiết, bộ phận công trình không đúng thiết kế và những vật tư, vật liệu xây dựng không có đầy đủ hồ sơ nguồn gốc, xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật. Đối với loại hợp đồng theo đơn giá cố định, khi nghiệm thu phải rà soát, xác định khối lượng hoàn thành theo đúng thực tế thi công, không được nghiệm thu theo khối lượng trong dự toán được

duyet hoặc khối lượng trong hợp đồng; các khối lượng của chi phí hạng mục chung phải có đầy đủ hồ sơ, tài liệu phù hợp để chứng minh. Đối với loại hợp đồng trọn gói, chỉ được phát sinh khối lượng ngoài phạm vi hợp đồng đã ký, phù hợp với thiết kế, dự toán điều chỉnh, bổ sung đã được phê duyệt. Hồ sơ quản lý chất lượng công trình phải được lưu giữ theo đúng quy định, đảm bảo có thể cung cấp đầy đủ cho các cơ quan liên quan khi cần thiết.

Nếu dự án chưa có quy trình bảo trì công trình theo quy định, chủ đầu tư phải khẩn trương bổ sung nội dung này, chi phí lập quy trình bảo trì được tính trong tổng mức đầu tư dự án. Sau khi hoàn thành, chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng phải thực hiện bảo trì công trình theo đúng quy định tại Nghị định số 114/2010/NĐ-CP ngày 06/12/2010 của Chính phủ, Thông tư số 11/2012/TT-BXD ngày 25/12/2012 của Bộ Xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan.

1.4. Về quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

Thời gian qua còn có tình trạng một số chủ đầu tư chậm nộp hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành về Bộ, hồ sơ quyết toán không đầy đủ dẫn đến không đảm bảo điều kiện để thẩm tra, phê duyệt; chậm bổ sung hồ sơ quyết toán theo yêu cầu của đơn vị thẩm tra quyết toán... đã dẫn đến kéo dài thời gian thẩm tra quyết toán, một số dự án đã hoàn thành nhưng đến nay vẫn chậm phê duyệt quyết toán. Để khắc phục tình trạng này, yêu cầu chủ đầu tư phải chủ động tổ chức thực hiện kiểm toán độc lập ngay từ đầu năm kết thúc đầu tư (khuyến khích kiểm toán sớm khi đủ điều kiện với các hạng mục, gói thầu đã hoàn thành) để rút ngắn thời gian hoàn thành báo cáo quyết toán dự án. Trong năm kết thúc đầu tư, chủ đầu tư chủ động rà soát các hợp đồng đã thực hiện để hoàn tất thủ tục thu hồi tạm ứng, thanh toán đúng, đầy đủ giá trị hợp đồng đã được nghiệm thu, không để xảy ra nợ đọng. Công tác tổng hợp hồ sơ quyết toán và lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành cần được thực hiện ngay sau khi kết thúc đầu tư, đảm bảo thời gian trình phê duyệt quyết toán và nội dung hồ sơ quyết toán theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính.

2. Đối với 08 dự án đã được Kiểm toán nhà nước kiểm toán trong năm 2017

Các dự án được Kiểm toán nhà nước kiểm toán trong năm 2017 (dự án: Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Quảng Trị, Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Lạng Sơn, Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Ninh Bình, Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Khánh Hòa - giai đoạn 2, Trung tâm chỉnh hình và phục hồi chức năng Cần Thơ và Trung tâm chỉnh hình và phục hồi chức năng tại 686 Bàn Càn, Lào và Cơ sở dữ liệu thị trường lao động của Cục Việc làm) phải khẩn trương, nghiêm túc thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và các Công văn của Bộ về việc đôn đốc, chấn chỉnh yêu cầu thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước đối với từng dự án (Công văn số 945/LĐTBXH-KHTC, 946/LĐTBXH-KHTC, 947/LĐTBXH-KHTC, 948/LĐTBXH-KHTC, 949/LĐTBXH-KHTC, 950/LĐTBXH-KHTC, 951/LĐTBXH-KHTC ngày 12/3/2018 và 1177/LĐTBXH-KHTC cùng ngày 27/3/2017) và báo cáo kết quả

thực hiện về Bộ trước ngày 15/5/2018 (đối với đơn vị chưa báo cáo hoặc báo cáo chưa đầy đủ nội dung). Bộ lưu ý một số yêu cầu cụ thể như sau:

- Đối với kiến nghị chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác quản lý: Theo chỉ đạo của Bộ trưởng, Thủ trưởng đơn vị được giao là chủ đầu tư dự án phải trực tiếp chủ trì cuộc họp với các bên có liên quan (chủ đầu tư, ban quản lý dự án, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, nhà thầu) để rút kinh nghiệm đối với những sai sót trong công tác quản lý, ghi chép đầy đủ nội dung họp vào biên bản.

- Đối với kiến nghị thu hồi nộp ngân sách: Chủ đầu tư phải tích cực đôn đốc, yêu cầu nhà thầu khẩn trương nộp đầy đủ số tiền phải thu hồi vào ngân sách nhà nước.

- Đối với kiến nghị giảm giá trị hợp đồng: Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu ký kết phụ lục hợp đồng để điều chỉnh giá trị hợp đồng theo đúng yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước và quy định hiện hành.

- Đối với kiến nghị giảm thanh toán, quyết toán: Nếu hợp đồng đã hoàn thành, chủ đầu tư tiến hành lập hồ sơ xác định khối lượng hoàn thành (quyết toán A-B), trong đó ghi rõ giá trị khối lượng theo hợp đồng được nghiệm thu, giá trị phải giảm trừ theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước, giá trị còn lại của hợp đồng đủ điều kiện thanh toán. Biên bản xác định khối lượng hoàn thành là cơ sở để thanh toán hợp đồng với nhà thầu và lập quyết toán dự án hoàn thành. Nếu hợp đồng chưa hoàn thành, chủ đầu tư tiến hành giảm trừ tại lần thanh toán gần nhất tiếp theo và hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục theo đúng quy định.

- Đối với các giá trị kiến nghị giảm trừ do chưa đầy đủ hồ sơ nghiệm thu (giảm khác): Khẩn trương bổ sung đầy đủ hồ sơ, thủ tục còn thiếu theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước (chứng chỉ chất lượng hàng hóa, vật liệu; biên bản nghiệm thu xác nhận cự ly vận chuyển...).

Chủ đầu tư sao chụp đầy đủ hồ sơ thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước (biên bản họp rút kinh nghiệm, giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước, hồ sơ xác định khối lượng hoàn thành, phụ lục điều chỉnh hợp đồng, tài liệu bổ sung...) gửi về Bộ (Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 15/5/2018 để tổng hợp, báo cáo Kiểm toán Nhà nước.

Yêu cầu các Chủ đầu tư dự án khẩn trương, nghiêm túc thực hiện các nội dung nêu trên và quản lý thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH**



Phạm Quang Phụng



Phụ lục

PHỤ LỤC ỦNG THEO CHẾ ĐỘ CHƯA THU HỒI CỦA CÁC DỰ ÁN

(Kèm theo Quyết định số 123/2018/QĐ-LĐTBXH-KHTC ngày tháng năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Đơn vị: đồng

Số TT	Danh mục dự án	Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Ghi chú
1	2	9	25
	CÁC DỰ ÁN TỪ TRƯỚC NĂM 2015 CÒN SỐ VỐN TẠM ỦNG CHƯA THU HỒI		
1	Nhà học đa năng Trường Đại học lao động xã hội	104.000.000	Dự án đã được Bộ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
2	Dự án Trường ĐHSP kỹ Thuật Nam Định từ vốn ODA của Đức	117.204.000	
3	Nhà học thí nghiệm đa năng	42.325.000	
4	Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Nam Định (giai đoạn I)	58.355.000	
5	Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang liệt sỹ Mộc Hóa	40.160.000	Dự án đã được Bộ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
6	Nghĩa trang liệt sỹ Tam nông	68.735.000	Dự án đã được Bộ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
7	Đài tưởng niệm liệt sỹ tỉnh Phú Thọ	21.114.000	Dự án đã được Bộ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
8	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hà Tĩnh	37.403.000	Dự án đã được Bộ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
9	Nghĩa trang liệt sỹ Hội An	89.738.000	Dự án đã được Bộ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
10	Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang liệt sỹ tỉnh Quảng Ngãi	6.923.000	Dự án đã được Bộ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
11	Trung tâm Chính hình và PHCN cho thương binh và người tàn tật tại 686 Bản Cấn - Lào	46.750.000	Nguồn vốn CK viện trợ sang Lào